

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh, bổ sung về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc  
thiết bị tại Trường Đại học Tài chính - Marketing

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING**

*Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 23/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing giai đoạn 2015 - 2017;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-BTC ngày 04/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 cho Trường Đại học Tài chính - Marketing;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị thiết bị, Giám đốc Thư viện và Trưởng phòng Công nghệ thông tin.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại Trường Đại học Tài chính – Marketing được ban hành tại Quyết định số 836/QĐ-ĐHTCM ngày 23/3/2022 và Quyết định số 291/QĐ-ĐHTCM ngày 15/02/2023 (*Danh mục đính kèm*).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trường các đơn vị và toàn thể viên chức, người lao động thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;

- Lưu: VT. ✓

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Tiến Đạt**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2023

**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC TRANG BỊ  
MÁY MÓC, TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
(Đính kèm Quyết định số ~~1455~~ **1355** QĐ-ĐHTCM ngày **13/6/2023**)

**A. ĐIỀU CHỈNH ĐƠN GIÁ TỐI ĐA**

TT	Tiêu chuẩn, định mức	Chủng loại (tiêu chuẩn kỹ thuật) tối thiểu	Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa (triệu đồng/chiếc hoặc bộ)
I	Thiết bị trong các thư viện hoặc trung tâm thông tin - thư viện, dây chuyên công nghệ phục vụ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ			
1	Thiết bị kiểm kê cầm tay	Thiết bị kiểm kê cầm tay - Cho phép nhân viên thư viện thực hiện kiểm kê mà không cần lấy tài liệu khỏi giá - Cho phép kết nối với phần mềm thư viện thông qua SIP2 (Standard Interchange Protocol Version 2.0) - Cho phép nhân viên thư viện tìm kiếm tài liệu cụ thể hoặc một danh sách các tài liệu - Cho phép cán bộ thư viện nhập danh sách tài liệu tìm kiếm theo định dạng CSV hoặc nhập từng ĐKCB	1 bộ/ 1 thư viện	210

TT	Tiêu chuẩn, định mức	Chủng loại (tiêu chuẩn kỹ thuật) tối thiểu	Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa (triệu đồng/chiếc hoặc bộ)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp chức năng xử lý theo lô mã an ninh của tem RFID (bật/tắt hoặc tùy chọn)</li> <li>- Cung cấp thông báo bằng âm thanh khi một tài liệu trong danh sách cảnh báo hoặc cần tìm xuất hiện</li> <li>- Hoạt động ở tần số 13.56MHz. Tương thích với chuẩn ISO 15693 (ISO 18000-3 MODE 1)</li> <li>- Hỗ trợ EAS và AFI</li> <li>- Pin thiết bị quét có thể vận hành lên đến 10 tiếng quét liên tục</li> <li>- Thiết bị quét có khả năng tự động chuyển sang chế độ chờ khi không sử dụng</li> <li>- Thiết bị quét có khối lượng nhẹ, khối lượng 430g, gọn nhẹ và thuận tiện cho việc sử dụng</li> </ul>		

## B. BỔ SUNG TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC

TT	Tiêu chuẩn, định mức	Chủng loại (tiêu chuẩn kỹ thuật) tối thiểu	Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa (triệu đồng/chiếc hoặc bộ)
I	Thiết bị trong các thư viện hoặc trung tâm thông tin - thư viện, dây chuyền công nghệ phục vụ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ			
2	Màn hình thông tin có cảm ứng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình cảm ứng tối thiểu 55 inch</li> <li>- Kiểu hiển thị 2D</li> </ul>	1 bộ/ 1 thư viện	90

TT	Tiêu chuẩn, định mức	Chủng loại (tiêu chuẩn kỹ thuật) tối thiểu	Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa (triệu đồng/chiếc hoặc bộ)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ màn hình 16:9</li> <li>- Độ phân giải màn hình 3840*2160 UHD</li> <li>- Cổng kết nối USB - Wifi - RJ45 - HDMI - AV</li> <li>- Điện áp AC 110 - 240V/50/60Hz</li> <li>- Hệ điều hành: Windows / Linux / Android</li> </ul>		
3	Thiết bị mượn/trả tự động (self service)	<p>Thiết bị mượn/trả tự động (self service)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho phép bạn đọc tự thực hiện các thao tác mượn/trả tài liệu, gia hạn tài liệu, kiểm tra thông tin tài khoản</li> <li>- Hệ thống kết nối với phần mềm quản lý thư viện thông qua giao thức SIP2</li> <li>- Có khả năng đọc thông tin nhiều tài liệu cùng một lúc để rút ngắn thời gian thao tác của bạn đọc</li> <li>- Cho phép thư viện bật/tắt chế độ xác thực khi bạn đọc mượn tài liệu, Khi chế độ xác thực được bật, bạn đọc phải nhập mật khẩu (PIN) để đăng nhập vào tài khoản trước khi thực hiện thao tác</li> <li>- Tự động bật/tắt trạng thái an ninh theo thao tác của bạn đọc</li> <li>- Cho phép bạn đọc gia hạn tài liệu</li> <li>- Cho phép bạn đọc kiểm tra thông tin tài khoản (thông tin tài khoản, tiền phạt, đặt mượn)</li> <li>- Cho phép bạn đọc hủy đặt mượn trên thiết bị</li> </ul>	1 bộ/ 1 thư viện	400

TT	Tiêu chuẩn, định mức	Chủng loại (tiêu chuẩn kỹ thuật) tối thiểu	Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa (triệu đồng/chiếc hoặc bộ)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích hợp máy in biên lai, in biên lai sau mỗi giao dịch của bạn đọc</li> <li>- Giao thức TCP/IP</li> <li>- Hỗ trợ EAS và AFI</li> <li>- Đáp ứng hoàn toàn các tiêu chuẩn ISO15693 (ISO 18000-3 MODE 1)</li> <li>- Điện áp hoạt động: 100-240 VAC 50/60 Hz</li> </ul>		
4	Thiết bị trả sách 24/7 sử dụng công nghệ RFID	<p>Thiết bị trả sách 24/7 công nghệ RFID</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho phép bạn đọc thư viện có thể trả tài liệu tại bất kỳ thời điểm nào trong ngày (hoạt động 24/7)</li> <li>- Hệ thống kết nối phần mềm thư viện qua giao thức SIP2 (Standard Interchange Protocol Version 2.0)</li> <li>- Thực hiện ghi trả tài liệu và kích hoạt trạng thái an ninh khi đưa tài liệu vào trong</li> <li>- Vị trí: Cố định trong Thư viện</li> <li>- Có khả năng tích hợp với UPS dự phòng để thiết bị có thể hoạt động liên tục kể cả trong trường hợp mất điện</li> <li>- Có khả năng tích hợp với hệ thống phân loại tài liệu ghi trả</li> <li>- Tần số hoạt động 13.56 MHz</li> <li>- Đáp ứng hoàn toàn các tiêu chuẩn ISO15693 (ISO 18000-3 MODE 1)</li> </ul>	01 bộ/ 1 thư viện	1.200



TT	Tiêu chuẩn, định mức	Chủng loại (tiêu chuẩn kỹ thuật) tối thiểu	Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa (triệu đồng/chiếc hoặc bộ)
		- Hỗ trợ EAS và AFI - Hỗ trợ TCP/IP - Nguồn điện và tiêu thụ: 200-240VAC 50/60Hz		
5	Switch 24 cổng cho hệ thống camera	Switch 24 cổng kết nối RJ45 - Tốc độ truyền dẫn dữ liệu 10/100/1000 Mbps - Bao gồm 4 cổng CL4 và 20 cổng CL6 PoE, 2 cổng SFP+ 10GbE và 2 cổng 10GBASE-T - Tổng công suất 370W POE	02 chiếc/ 1 thư viện	35
6	Màn hình tương tác thông minh 4K (phục vụ phòng học, hội thảo, họp...)	Màn hình tương tác thông minh tối thiểu 86 inch	01 bộ/1 phòng	150